

TOÀ ÁN ND Q. LIÊN CHIỂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Bản án số: 28 /2021/HSST
Ngày 22.4.2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU TP ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thanh Thủy

Các hội thẩm nhân dân:

1/ **Bà Trương Thị Mỹ Hạnh**, Giảng viên trường kinh tế kế hoạch Đà Nẵng

2/ **Ông Ngô Văn Sỹ**, Hội luật gia quận Liên Chiểu

- *Thư ký phiên toà: Ông Khuất Duy Toàn* - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Mạnh* - Kiểm sát viên.

Ngày 22.4.2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/HSST ngày 03.3.2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 07.4.2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Minh N. Sinh ngày: 01.8.1968, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 25, phường HA, quận CL, TP. Đà Nẵng.

Chỗ ở: Không có nơi ở ổn định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 06/12. Nghề nghiệp: không.

Con ông Huỳnh Ngọc (chết) và bà Trần Thị Túy (SN 1936).

Vợ: Lê Thị Thu (SN 1970, đã ly hôn). Có 02 SN 1990 và 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 24/02/2004, bị UBND TP. Đà Nẵng đưa vào cai nghiện tập trung tại Trung tâm Giáo dục, Dạy nghề 05-06 TP. Đà Nẵng trong thời hạn 18 tháng (Quyết định số: 1330/QĐ-UB). Chấp hành xong ngày 25/7/2005.

- Ngày 03/11/2005, bị UBND TP. Đà Nẵng đưa vào cai nghiện tập trung tại Trung tâm Giáo dục, Dạy nghề 05-06 TP. Đà Nẵng trong thời hạn 36 tháng (Quyết định số: 8436/QĐ-UBND). Chấp hành xong ngày 29/9/2007.

- Ngày 06/11/1997, bị TAND H. Hòa Vang, TP. Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 198 BLHS năm 1985; thời gian thử thách 18 tháng.

- Ngày 01/02/2010, bị TAND Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/11/2013.

- Ngày 23/11/2020, bị Đoàn Biên phòng Hải Vân xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 20.11.2020, đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng. có mặt tại phiên tòa.

***Người liên quan:** Ông Phạm Châu T, sinh năm 1982; Trú tại: 175B Tôn Đản, quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng. (vắng mặt)

***Người làm chứng:** Ông Lê Anh Đ, sinh năm 1979; Trú tại: Tổ 28, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00' ngày 20/11/2020, Huỳnh Minh N nhận được điện thoại của 01 đối tượng (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0964050636 hỏi mua 01 gói ma túy với giá 300.000đ, Nghĩa đồng ý bán và hẹn đến đường Tôn Đản, quận Cẩm Lệ để giao dịch. Sau đó, Nghĩa lấy 01 gói ma túy cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu FUSACO, BKS 43S7-5945 đi đến điểm hẹn. Đến khoảng 09h20' cùng ngày, khi Nghĩa đi đến phía trước số nhà 183 Nguyễn Huy Tưởng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, lực lượng Đoàn Biên phòng Hải Vân phát hiện Nghĩa có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ trên tay phải của Nghĩa 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; thu giữ trong túi áo lạnh bên phải của Nghĩa 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 03 gói giấy bạc chứa tinh bột màu trắng và 02 gói ni lông bên trong có chất bột màu trắng, tất cả nghi là ma túy.

Quá trình điều tra, Huỳnh Minh N khai nhận: Nguồn gốc số ma túy trên Nghĩa mua của đối tượng tên Hòa (chưa rõ lai lịch) vào chiều ngày 19/11/2020 trên đường Nguyễn Hoàng, quận Hải Châu với giá 1.500.000đ rồi sau đó mang đến khu vực bãi rác Khánh Sơn, quận Liên Chiểu, Nghĩa chia ra thành 08 gói nhỏ đến sáng ngày 20/11/2020, Nghĩa bán 02 gói ma túy cho 02 đối tượng (chưa rõ lai lịch) sử dụng các số điện 0345145988 và 0372461128 với giá 300.000đ/01 gói tại đường Bắc Sơn và Yên Thế, quận Cẩm Lệ và mục đích Nghĩa tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng cho bản thân và bán lại cho các con nghiện kiếm lời.

* Theo Kết luận giám định số: 338/GĐ-MT ngày 23/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Mẫu bột màu trắng 04 gói giấy bạc và 02 gói ni lông niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin; khối lượng mẫu G1: 0,797 gam.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 gói giấy màu trắng, bên trong được gói bằng giấy màu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 gói ni lông màu trắng, bên trong có 03 gói giấy bạc và 02 gói ni lông

màu trắng kích thước khoảng 01 cm x 02cm bên trong có chất bột màu trắng (tất cả đã niêm phong kí hiệu G1);

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia + sim 0333612773; 01 ĐTDĐ hiệu Mobistar, số sim 0774544892; 01 xe mô tô nhãn hiệu FUSACO, BKS 43S7-5945; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0032802, BKS 43S7-5945 mang tên Nguyễn Thị Thanh Sâm và số tiền 2.420.000đ.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 02.3.2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 năm đến 10 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về phần xử lý vật chứng như đã đề cập tại Bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn, khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09h20’ ngày 20/11/2020 trước số nhà 183 Nguyễn Huy Tưởng, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, lực lượng Đoàn Biên phòng Hải Vân phát hiện Huỳnh Minh N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ trên tay phải của Nghĩa 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng; thu giữ trong túi áo lạnh bên phải của Nghĩa 01 gói ni lông màu trắng, bên

trong có 03 gói giấy bạc chứa tinh bột màu trắng và 02 gói ni lông bên trong có chất bột màu trắng, tất cả nghi là ma túy(tất cả đã niêm phong có ký hiệu G1)

Theo Kết luận giám định số: 338/GĐ-MT ngày 23/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Mẫu bột màu trắng 04 gói giấy bạc và 02 gói ni lông niêm phong ký hiệu G1 gửi giám định là ma túy, loại Heroin; khối lượng mẫu G1: 0,797 gam.

Số ma túy nói trên do Huỳnh Minh N mua của một đối tượng tên Hòa (chưa rõ lai lịch) ở trên đường Nguyễn Hoàng, thành phố Đà Nẵng đem về bãi rác Khánh Sơn tự chia thành 08 gói nhỏ mục đích để bán lại cho con nghiện kiếm lời, khi bị bắt bị cáo đã bán cho hai đối tượng (chưa rõ lai lịch) trên đường Bắc Sơn và Yên Thế 02 gói với giá 300.000 đồng/1 gói (có thu giữ được trong người Nghĩa số tiền 600.000 đồng). Ngoài ra Nghĩa còn khai nhận Nghĩa đã từng bán nhiều lần cho nhiều người nhưng bị cáo không nhớ rõ cụ thể thời gian và địa điểm đã thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 BLHS.

Do bị cáo đã nhiều lần có hành vi mua bán Ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “***Phạm tội nhiều lần***” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 BLHS.

Như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất Ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và phát triển nòi giống của dân tộc Việt Nam. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục mới trở thành người tốt.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự khai ra những lần phạm tội trước. Do vậy, khi lượng hình HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình thể hiện tính nhân đạo của nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung để phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với tượng tên Hòa đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nghĩa vào ngày 19/11/2020 tại đường Nguyễn Hoàng, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng và các đối tượng đã mua ma túy của Nghĩa vào ngày 20.11.2020 tại đường Bắc Sơn và đường

Yên Thế, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu FUSACO, BKS 43S7-5945 và 01 Giấy đăng ký xe số 0032802, BKS 43S7-5945 mang tên Nguyễn Thị Thanh Sâm: Quá trình điều tra xác định xe này do chị Nguyễn Thị Thanh Sâm (trú tại H79/4 K266 Hoàng Diệu, TP. Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu; ngày 25/10/2020, có đối tượng Nguyễn Quốc Huy bán xe này cho Phạm Châu T (SN 1982, trú 175 Tôn Đức, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng) và sau đó Thành đã bán lại xe này cho Huỳnh Minh N nhưng Cơ quan điều tra vẫn chưa làm việc được với chị Sâm, Huy nên tiếp tục tạm giữ tại Công an quận Liên Chiểu để điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các chất ma túy còn lại sau giám định + vỏ bao mẫu và thẻ sim 0774544892 (sim của điện thoại hiệu Mobistar);

-Tịch Thu sung công: 01 hiệu Mobistar và số tiền 600.000 đồng .

- Tiếp tục quy trừ: 01 ĐTDĐ 01 hiệu Nokia và thẻ sim + số tiền 1.820.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 19.4.2021 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

[8] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Huỳnh Minh N** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

- Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Minh N** **10 (mười)** năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày 20.11.2020.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các chất ma túy còn lại sau giám định + vỏ bao mẫu và thẻ sim 0774544892 (sim của điện thoại hiệu Mobistar);

-Tịch Thu sung công: 01 hiệu Mobistar và số tiền 600.000 đồng .

- Tiếp tục quy trừ: 01 ĐTDĐ 01 hiệu Nokia và thẻ sim + số tiền 1.820.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 19.4.2021 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- TANDTP, VKSNDTP
- Bị cáo, người TGTT
- Trại giam Công an TPĐN
- Sở Tư pháp

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy